TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** TỈNH BT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **19**/2024/QĐCNHGT-DS	*BĐ, ngày 19 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32; 33; 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Bùi Thị TNh, ông Bùi QĐ và ông Bùi QM.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp di sản thừa kế đề ngày 18 tháng 12 năm 2023 của người khởi kiện: bà Bùi Thị TNh, ông Bùi QĐ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 04 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện:

1/ Bà **Bùi Thị TNh**, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn BĐ, huyện BĐ, tỉnh BT.

2/ Ông **Bùi QĐ**, sinh năm: 1962
Địa chỉ: ấp 3, xã TT, huyện BĐ, tỉnh BT

- Người bị kiện: Ông **Bùi QM**, sinh năm: 1971;

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn BĐ, huyện BĐ, tỉnh BT

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Việc thỏa thuận phân chia, tách thửa di sản là quyền sử dụng đất giữa các đương sự trong vụ án không làm thay đổi mục đích quyền sử dụng đất. Diện tích tối thiểu được đảm bảo. Phù hợp với quy định về tách thửa quy định tại Quyết định 47/2022/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh BT về việc quy định điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất, diện tích tối thiểu được tách thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh BT. Nhằm giải quyết toàn diện vụ án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

* Xác định quyền sử dụng đất thuộc thửa 53 tờ bản đồ số 26 thị trấn BĐ, huyện BĐ, tỉnh BT là di sản thừa kế của ông Bùi QĐ để lại. Hiện thửa đất 53 tờ bản đồ số 26 do ông Bùi QM đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang số DL 122576 ngày 25/7/2023.

* Những người thừa kế tài sản của ông Bùi QĐ gồm bà Bùi Thị TNh, ông Bùi QĐ và ông Bùi QM tự thỏa thuận và thống nhất phân chia di sản như sau:

- Ông Bùi QĐ được nhận di sản thừa kế là quyền sử dụng đất thuộc thửa 53-1 tờ bản đồ số 26 diện tích 327.4 m^2 thuộc các điểm ABCDEFGHIA theo họa đồ hiện trạng sử dụng đất ngày 20/3/2024.

- Ông Bùi QM được nhận di sản thừa kế là quyền sử dụng đất thuộc thửa 53-2 tờ bản đồ số 26 diện tích 348.8 m^2 thuộc các điểm HGJKLMH theo họa đồ hiện trạng sử dụng đất ngày 20/3/2024.

- Bà Bùi Thị TNh được nhận di sản thừa kế là quyền sử dụng đất thuộc thửa 53 tờ bản đồ số 26 diện tích 2272.9 m^2 theo họa đồ hiện trạng sử dụng đất ngày 20/3/2024.

(Có họa đồ hiện trạng sử dụng đất ngày 20/3/2024 kèm theo)

* Thực tế, ông Bùi QM đã giao quyền sử dụng đất cho ông Bùi QĐ, bà Bùi Thị TNh cho ông Đ, bà Nh đối với phần diện tích mà họ được phân chia theo Quyết định này.

* Các đương sự Bùi Thị TNh, Bùi QM, Bùi QĐ được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất được nhận nêu trên.

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Bùi QM ngày 25/7/2023 số DL 122576, Số vào sổ: VP 09561 theo sự thỏa thuận phân chia nêu trên cho Bùi Thị TNh, Bùi QM, Bùi QĐ.

* *Về chi phí tố tụng*: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Bùi QM đồng ý chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 2.720.000 đồng (Hai triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng). Ông Bùi QM đã tạm ứng và quyết toán xong.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh BT;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ;
- TAND tỉnh BT (P.KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Loan